



**CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
LƯỚI THÉP  
 BÌNH TÂY**  
CÔNG TY CỔ PHẦN LƯỚI THÉP BÌNH TÂY  
(VDT)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/2016/VDT-TCKT

V/v: Công bố báo cáo thường niên năm 2015

TP.HCM, ngày 09 tháng 03 năm 2016

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Công ty : Công Ty Cổ Phần Lưới Thép Bình Tây (VDT)
  2. Mã chứng khoán: VDT
  3. Địa chỉ trụ sở chính: 117 Âu Cơ P.Phú Trung Q.Tân Phú TP.HCM, Việt Nam.
  4. Điện thoại : 0839746171, 22134252 Fax : 0839746171
  5. Người thực hiện công bố thông tin: LÊ THỊ PHƯƠNG DUNG  
Địa chỉ : 136/63 Trần Văn Quang P.10 Q.Tân Bình TP.HCM.  
Điện thoại di động: 0903360536 Fax: 0839746171
  6. Loại thông tin công bố:  24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ
  7. Nội dung thông tin công bố:  
Báo cáo thường niên năm 2015 của CTCP Lưới Thép Bình Tây (VDT)
  8. Địa chỉ website đăng tải toàn bộ Báo cáo thường niên năm 2015:  
[www.luoithepbinhtay.com.vn](http://www.luoithepbinhtay.com.vn)
- Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 09 tháng 03 năm 2016

**Người thực hiện công bố thông tin**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu P.TCKT

*Lê Thị Phương Dung*

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2015

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN LƯỚI THÉP BÌNH TÂY (VDT)**

## I. THÔNG TIN CHUNG

### 1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây (VDT)**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0303357746.
- Vốn điều lệ : 19.654.400.000 Việt Nam đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 19.654.400.000 Việt Nam đồng.
- Địa chỉ: 117 Âu Cơ, Phường Phú Trung, Quận Tân Phú, Tp.HCM, Việt Nam.
- Số điện thoại: 22134252-22134253-39746171-38653581 Số Fax : 08 39746171
- Website: [www.luoithepbinhtay.com.vn](http://www.luoithepbinhtay.com.vn)
- Mã cổ phiếu: **VDT**

### 2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần lưới thép Bình Tây là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ Doanh nghiệp Nhà nước -Nhà máy lưới thép Bình Tây, đơn vị trực thuộc Công ty thép Miền Nam (nay là Tổng Công ty thép Việt Nam) theo Quyết định số 225/2003/QĐ-BCN ngày 19 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương). Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế số 0303357746 (số cũ 4103002435), đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 6 năm 2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Trong quá trình hoạt động, Công ty được cấp bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi kinh doanh như sau:

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 2 ngày 23 tháng 02 năm 2005 về việc sáp nhập Công ty cổ phần lưới thép Sài Gòn (số đăng ký kinh doanh số: 4103000816 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 31 tháng 01 năm 2002) vào Công ty cổ phần lưới thép Bình Tây và bổ sung ngành nghề kinh doanh.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 3 ngày 22 tháng 3 năm 2005, lần thứ 4 ngày 16 tháng 10 năm 2006, lần 6 ngày 08 tháng 11 năm 2007 và lần 9 ngày 24 tháng 9 năm 2012 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 5 ngày 25 tháng 01 năm 2007 về việc thay đổi người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần lưới thép Bình Tây.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 7 ngày 30 tháng 3 năm 2010 về việc thay đổi số đăng ký kinh doanh và vốn điều lệ.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 8 ngày 11 tháng 4 năm 2012 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 9 ngày 24 tháng 9 năm 2012 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty và mã hóa ngành nghề kinh doanh.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 10 ngày 05 tháng 5 năm 2014 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 11 ngày 09 tháng 08 năm 2014 về việc đăng ký thêm thông tin về địa điểm kinh doanh Công ty.

- Đăng ký thay đổi kinh doanh lần thứ 12 ngày 06 tháng 09 năm 2014 về việc Hiệu đính thông tin địa điểm kinh doanh của Công ty.

Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán và được cấp mã chứng khoán (VDT) tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam Số 266/2010/GCNCP-VSD kể từ ngày 09/11/2010.

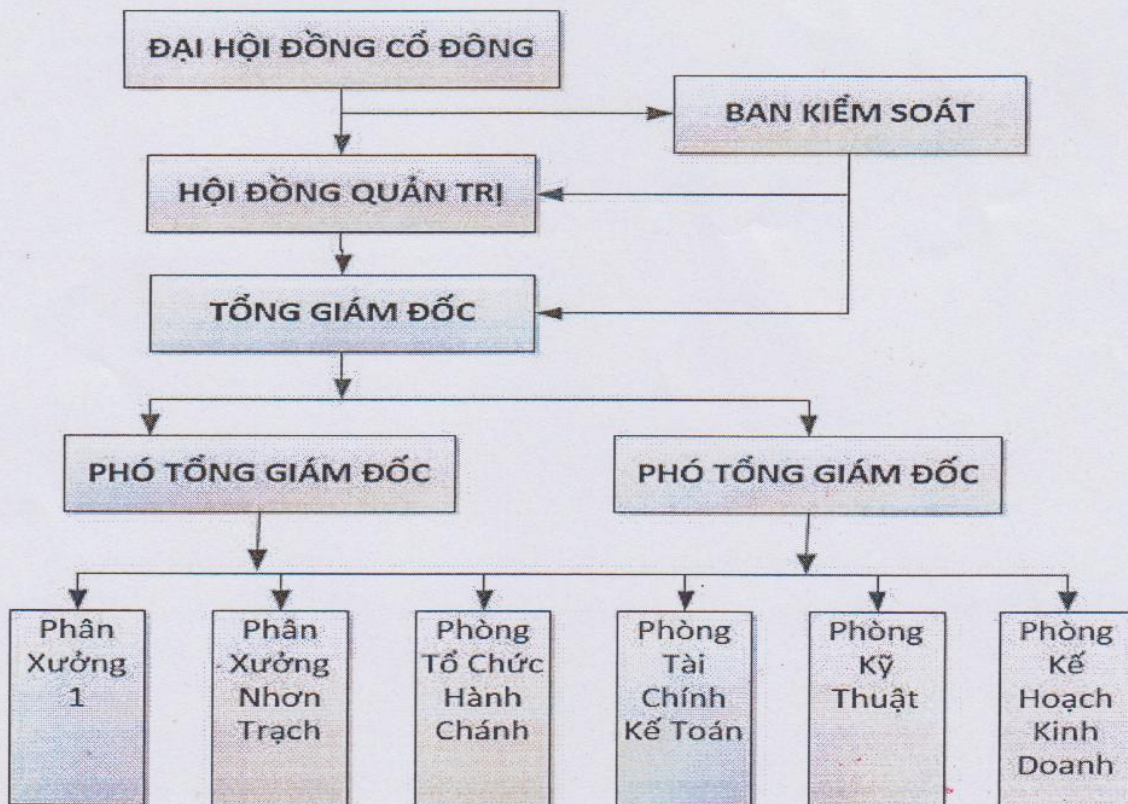
### 3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Sản phẩm thép sau cán: dây sáng, dây mạ, lưới rào, kẽm gai, kẽm gai lam, lưới rọ đá, lưới băng tải...

- Địa bàn kinh doanh: Thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Các tỉnh Miền Tây, Miền Trung...

*Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

\* Mô hình quản trị:



19/ CỘ PHẬN

\* Các công ty con, công ty liên kết: Không có Công ty con, không có Công ty liên kết.

## II. CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015

### 1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

#### Khó khăn:

- Trong năm 2015 ngành thép nói chung và các nhà sản xuất thép trong nước vẫn phải đối đầu với thép nhập khẩu giá rẻ và từ nguồn cung dư thừa từ các công ty, nhà máy Trung Quốc với chiến lược đẩy mạnh xuất khẩu dẫn đến giá cả các loại vật liệu chủ yếu như thép luôn biến động theo chiều hướng giảm. Mặt khác, giá điện tăng 7,5% từ ngày 16/3/2015 làm ảnh hưởng nhất định đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thị trường thép nội địa cạnh tranh quyết liệt, sức mua giảm sút khiến cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt, giá cả các mặt hàng thép có biến động theo chiều hướng giảm giá thép cuộn dẹt trong ngành cán kéo liên tục giảm từ 100-2.050 đ/kg, nên các doanh nghiệp tư nhân liên tục giảm giá bán để chiếm lĩnh thị phần, tâm lý người mua luôn chờ giá giảm thêm. Mặt khác tháng 2 là tháng đón xuân Ất Mùi, số ngày nghỉ dài nên cũng ảnh hưởng đến công tác tiêu thụ sản phẩm của công ty.

- Chi phí vận chuyển tăng do nhà nước tăng cường kiểm soát tải trọng xe.

- Địa điểm sản xuất của Công ty nằm trên nhiều địa bàn, dẫn đến chi phí cao. Mặt khác, các cơ sở tư nhân bán hàng cho khách hàng mà không cần xuất hóa đơn thuế GTGT hoặc chỉ xuất hóa đơn một phần giá trị lô hàng.

#### Thuận lợi:

- Luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Hội đồng quản trị Cty CP Lưới Thép Bình Tây. Tập thể CB CNV luôn giữ vững truyền thống đoàn kết hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra. Thực hiện tốt công tác lãnh đạo bằng cách không ngừng tăng cường công tác quản trị, cải cách phương thức quản lý. Căn cứ trên tình hình thực tiễn từng thời kỳ, từng đơn vị để có phương pháp quản lý phù hợp hiệu quả. Giao trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ quản lý, kỹ sư để mỗi thành viên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước công việc của mình.

- Công tác cung ứng nguyên vật liệu phục vụ sản xuất ngày càng được chấn chỉnh về tiến độ, chất lượng. Giá cả nguyên vật liệu đã được kiểm soát ở mức hợp lý. Các cơ chế chính sách liên quan đến công tác kinh doanh tiêu thụ sản phẩm được điều chỉnh linh hoạt, kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế. Làm tốt công tác thị trường và quản lý hàng tồn kho luôn ở mức hợp lý từ đó nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

- Có quyết sách đúng đắn về công tác đầu tư, thực hiện đầu tư, sửa chữa lớn đúng mục tiêu, đúng thời điểm, phù hợp với tình hình thực tế.

- Các phong trào thi đua sản xuất kinh doanh, công tác tiết kiệm, công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật luôn luôn được đề cao, đã góp phần không nhỏ vào việc tăng năng suất, giảm tiêu hao và giảm giá thành sản phẩm mang lại hiệu quả không nhỏ trong quá trình sản xuất kinh doanh.

## **2. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH:**

Nhận thức được những thuận lợi và khó khăn, ngay từ đầu năm công ty đã đề ra những giải pháp để từng bước vượt qua những khó khăn, phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh 2015 với kết quả cụ thể như sau:

**a. Sản xuất :** Tổng sản phẩm thực hiện sản xuất năm 2015: **5.850 tấn** (Bằng 110% so với năm 2014 và bằng 97,5% so với kế hoạch) trong đó gồm:

- Dây sáng : 67 tấn
- Dây ủ mềm : 294 tấn
- Dây mạ : 1.008 tấn
- Lưới rào : 4.179 tấn
- Kẽm gai : 137 tấn
- Rọ đá : 14 tấn
- Thép, mạ chặt : 151 tấn

**b. Tiêu thụ :** Tổng sản phẩm tiêu thụ năm 2015: **5.730 tấn** (Bằng 103% so với năm 2014 và bằng 95,5% so với kế hoạch) trong đó gồm:

- Dây sáng : 80 tấn
- Dây ủ mềm : 290 tấn
- Dây mạ : 950 tấn
- Lưới rào : 4.090 tấn
- Kẽm gai : 140 tấn
- Rọ đá : 27 tấn
- Thép, mạ chặt : 153 tấn

**c. Thực hiện các chỉ tiêu tài chính :**

- Tổng doanh thu : 90 tỷ đồng (Bằng 88,2% so với kế hoạch).
- Khấu hao TSCĐ : 1,941 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 4,5 tỷ đồng. (Bằng 128% so với kế hoạch).

## **3. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC THỰC HIỆN TRONG NĂM 2015:**

**a. Công tác sản xuất và tiêu thụ:**

- Công ty đã thuê toàn bộ mặt bằng nhà xưởng của Cty CP Kim Khí TP HCM ở kho Bến Lức Long An để sản xuất và kinh doanh nhằm tiếp cận gần hơn với khách hàng khu vực Miền Tây.

- Có chính sách hoa hồng tốt cho các đại lý ở xa hoặc có mức tiêu thụ cao.

- Tích cực chăm sóc khách hàng, chủ động nắm bắt và mở rộng thị trường tiêu thụ, nhất là các tỉnh Miền Tây, luôn giữ vững thương hiệu sản phẩm của công ty.

**b. Công tác kỹ thuật – cơ điện – sáng kiến :** Dù lực lượng cơ điện mỏng và mặt bằng nhà xưởng phân tán nhưng anh em cơ điện hết sức cố gắng phục vụ sản xuất kịp thời để đáp ứng nhu cầu của khách hàng, giảm chi phí sản xuất và tiêu hao vật tư nguyên vật liệu. Một số công tác đã thực hiện :

**Tiêu hao vật tư chủ yếu :**

STT	TÊN VẬT TƯ	ĐVT	ĐỊNH MỨC	TH.HIỆN	TỶ LỆ
1	Thép	Kg/T	1	0.72	72%
2	Kẽm	Kg/T	12	11,74	97,8%
3	Chì	Kg/T	3,8	2,77	72,8%
4	Nhôm	Kg/T	0,3	0,18	60%
5	Hcl	Kg/T	22	21,18	96,2%
6	Khuôn	Cái/T	0,15	0,105	70%
7	Điện mạ dây thép	Kwh/T	370	364	98,3%
8	Điện kéo dây thép	Kwh/T	80	77,2	96,4%

**Công tác xây dựng cơ bản và sửa chữa lớn : Tổng số tiền: 753.000.000 đồng**

Công ty tập trung khai thác hiệu quả các thiết bị hiện có, chỉ sửa chữa, nâng cấp, đầu tư các thiết bị thực sự cần thiết, mang lại hiệu quả ngay cho sản xuất kinh doanh.

Kết quả thực hiện công tác sửa chữa, đầu tư trong năm như sau:

+ Sửa chữa lắp đặt hệ thống đường ống để phục vụ cho công tác PCCC. Thay tôn nóc thông gió, lợp mới toàn bộ nhà xưởng tại Nhơn Trạch;

+ Sắp xếp lại mặt bằng bố trí lại thiết bị, cải tiến công nghệ kéo dây, cầu trục, kẽm gai;

+ Nâng nền kho 792 Phạm Văn Chí, Quận 6. Làm nhà văn phòng, nhà để xe và thay quần áo cho Công nhân tại xưởng Bến Lức;

+ Xây dựng ban hành các quy trình thao tác vận hành máy móc, thiết bị toàn công ty;

**c. Công tác sáng kiến:**

Trong năm 2015 công ty tiếp tục phát huy được tính sáng tạo của công nhân và cán bộ kỹ thuật. Hoạt động sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đã phát huy và đưa vào thực tế sản xuất góp phần đáng kể trong việc hạ giá thành sản phẩm. trong năm 2015 tổng số 32 sáng kiến, cải tiến kỹ thuật được công nhận và được khen thưởng với số tiền 78,3 triệu đồng với giá trị làm lợi ước tính là : 1,5 tỷ đồng

**d. Một số công tác khác :**

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO, tăng cường giám sát chất lượng của sản phẩm trước khi đưa ra thị trường, bổ sung trang thiết bị kiểm tra nhằm nâng cao hơn nữa vai trò quản lý kỹ thuật – cơ điện - an toàn trong sản xuất.

- Theo dõi công tác sửa chữa thường xuyên, kiểm tra việc thực hiện định mức vật tư nguyên liệu, đặc biệt chú trọng việc giảm tiêu hao các nguyên vật liệu chính như thép, kẽm, chì ... để đảm bảo chất lượng dây mạ theo đúng qui định nhưng vẫn tiết kiệm vật tư.

- Tham gia huấn luyện nâng bậc cho công nhân công nghệ và đào tạo bước đầu cho công nhân mới tuyển.

**e. Công tác quản lý tài chính – kế toán:**

- Thực hiện tốt công tác quản lý vốn, sử dụng hiệu quả nguồn vốn hiện có đảm bảo nguồn tài chính cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo khả năng thanh toán không có nợ quá hạn. Trong năm không phát sinh khoản nợ khó đòi, các khoản nợ khó đòi tồn đọng từ những năm trước tiếp tục thu đòi công nợ.

- Thu chi rõ ràng, đúng lưu trình, không thất thoát. Nộp đầy đủ nghĩa vụ thuế, BHXH đối với nhà nước.

- Báo cáo tài chính đầy đủ, thực hiện nghiêm túc các quy định về tài chính, thực hiện tốt công tác kiểm toán định kỳ, chuẩn hoá công tác tính giá thành và hệ thống các khoản mục chi phí.

**f. Công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh lao động :**

**\* Kiểm tra an toàn – Phòng chống cháy nổ:**

- Tiếp tục chú trọng công tác an toàn lao động, duy trì thường xuyên công tác huấn luyện ATLĐ, vệ sinh Công nghiệp, PCCC, phòng chống lụt bão các thiết bị phòng vệ cá nhân. Thiết bị an toàn và dụng cụ cấp cứu được trang bị đầy đủ, môi trường lao động của CB CNV được đảm bảo.

- Trong năm không có trường hợp cháy nổ xảy ra. Công tác PCCC cứu hộ cứu nạn được đơn vị công an kiểm tra hướng dẫn định kỳ.

- Các loại hình bảo hiểm như BHXH, BHYT và bảo hiểm con người 24/24 cho toàn thể CBCNV được công ty thực hiện đầy đủ.

- Công ty thực hiện tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn thể CB CNV xác định kết quả tốt, không có CB CNV mắc bệnh nghề nghiệp.

- Thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc 2 phân xưởng sản xuất tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy trình, quy phạm trong sản xuất, nơi làm việc. Thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về đảm bảo vệ sinh môi trường.

\* **Trang bị bảo hộ lao động cá nhân:** Tổng chi phí 47.828.000 đồng.

\* **Tình hình tai nạn lao động:** Không xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng nào.

**g. Công tác quản lý lao động và thu nhập :**

❖ **Lao động:**

- Lao động đầu năm : 112 người (19 nữ)
- Lao động giảm trong năm : 6 người
- Lao động đến 31/12/2015 : 106 người, giảm 5,4%.

❖ **Thu nhập :** Thu nhập bình quân năm 2015 gồm : Lương + tiền ăn + tiền thưởng + BHXH trung bình đạt : **7.450.000 đồng/người/tháng**. Tăng 12% so với 2014. Tạo việc làm đầy đủ, thường xuyên cho CBCNV trong công ty.

**KẾT LUẬN :** Để đạt được kết quả như trên là sự nỗ lực rất lớn của ban điều hành, toàn thể CBCNV trong Cty CP Lưới Thép Bình Tây cũng như được sự chỉ đạo của HĐQT công ty cùng sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tổng Công Ty Thép Việt Nam-CTCP để cùng Đảng ủy, công đoàn và các đoàn thể tổ chức chính trị xã hội trong công ty hoàn thành vượt mức nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Trong năm 2015 công ty đã lãnh đạo chỉ đạo, triển khai nhiều giải pháp quản lý điều hành quản lý, nắm bắt tình hình thị trường, quản lý tốt hàng tồn kho, tăng năng suất, giảm tiêu hao nguyên vật liệu từ đó giảm giá thành sản phẩm nâng cao hiệu quả SXKD, duy trì được việc làm, thu nhập. Đời sống tinh thần, vật chất của người lao động được quan tâm. Công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng được triển khai thực hiện tốt, kịp thời nắm bắt diễn biến tư tưởng của CB CNV, thực hiện tốt công tác đối thoại với người lao động từ đó thống nhất ý chí và hành động tạo sự đoàn kết thống nhất thực hiện nhiệm vụ chung của công ty.

### **III. PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2016**

Căn cứ vào kết quả SXKD 2015 và khả năng tiêu thụ và năng lực thiết bị hiện có Công Ty CP Lưới Thép Bình Tây đề ra mục tiêu kế hoạch sản xuất và tiêu thụ năm 2016 như sau :

#### **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT – KINH DOANH:**

11030  
CÔNG  
CƠ  
SỞ  
BÌNH  
PHÚ



- Tổng sản phẩm chính : 6.200 tấn SP.
- Phần đầu tiêu thụ hết sản phẩm làm ra.
- Doanh thu 100 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 5 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân: 7.800.000 đ/ng/tháng (Lương, tiền ăn, tiền thưởng, BHXH).

**KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ – SỬA CHỮA LỚN:**

TT	DIỄN GIẢI	GIÁ TRỊ DỰ KIẾN (Đồng)	GHI CHÚ
1	Bảo trì sửa chữa máy biến thế 2.000 KVA	100.000.000	
2	Bảo trì sửa chữa máy dẹt rọ đá	50.000.000	
3	Bảo trì sửa chữa 10 máy dẹt lưới rào	200.000.000	
4	Cải tạo, nâng cấp dàn mạ điện	300.000.000	Mạ dây theo tiêu chuẩn chất lượng cao
	<b>CỘNG :</b>	<b>650.000.000</b>	

**NHỮNG GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT – TIÊU THỤ :**

**1. Giải pháp về quản trị, điều hành:**

- Thực hiện công khai minh bạch thông tin, tăng cường phân công giám sát, hỗ trợ, phối hợp trong các phòng ban, phân xưởng từ đó nâng cao được chất lượng quản trị, điều hành.

- Nắm bắt, phân tích tình hình thị trường nhạy bén từ đó có những định hướng, quyết sách hợp lý, quản lý tốt hàng tồn kho, không để hàng tồn kho quá nhiều dẫn đến những hệ quả không tốt như chiếm dụng vốn, diện tích mặt bằng, giảm chất lượng, ....

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng chống tham nhũng. Giao trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ quản lý các cấp, để mỗi thành viên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước lãnh đạo về công việc của mình, gắn với trách nhiệm và hiệu quả công việc với quyền lợi, sớm có chính sách khen thưởng các cá nhân và tập thể có thành tích trong công tác cũng như nghiêm túc xử lý các trường hợp vi phạm, không hoàn thành nhiệm vụ, tạo ra môi trường làm việc trong sáng và công bằng, đảm bảo sự đoàn kết thống nhất trong lãnh đạo cũng như toàn thể CBCNV trong công ty.

## **2. Giải pháp về kỹ thuật, công nghệ:**

- Chủ động áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất góp phần làm tăng năng suất lao động, giảm tiêu hao nguyên vật liệu, nhiên liệu, năng lượng từ đó giảm giá thành sản phẩm nâng cao hiệu quả SXKD cho công ty.

- Công tác kiểm tra chất lượng, định mức tiêu hao vật tư, an toàn lao động phải tiến hành thường xuyên liên tục, có hệ thống, kịp thời phát hiện và xử lý những sai phạm, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tiêu hao vật tư nguyên vật liệu và phế phẩm.

- Tiếp tục xây dựng, cải tạo, nâng cấp nhà xưởng để đảm bảo phục vụ tốt sản xuất theo qui hoạch, đảm bảo yêu cầu trong sạch cho môi trường sản xuất và đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão.

- Thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, thường xuyên đôn đốc kiểm tra nhắc nhở việc chấp hành quy trình, quy phạm, nội quy, quy định an toàn, kết hợp với công tác tập huấn, tuyên truyền giáo dục các biện pháp phòng ngừa, hạn chế đến mức thấp nhất các trường hợp xảy ra tai nạn lao động.

## **3. Giải pháp về tài chính:**

Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, tính toán lượng hàng tồn kho hợp lý từ đó tăng được vốn lưu động, giảm chi phí tài chính từ đó nâng cao hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh.

## **4. Giải pháp về sản xuất – kinh doanh:**

- Do mặt bằng các phân xưởng nằm phân tán và cách xa nhau để hoàn thành kế hoạch trên công ty phải chuẩn bị tốt các điều kiện sản xuất như chủ động thiết bị, công nghệ, mặt bằng, công tác điều độ phải chính xác, hợp lý. Công tác cung ứng vật tư phải đầy đủ, kịp thời, đảm bảo cho sản xuất ổn định và liên tục, bám sát theo thị trường. Tăng cường công tác tiết kiệm nguyên vật liệu chủ yếu như chì, kẽm, thép, xăng dầu...nhằm đảm bảo thu nhập cho CBCNV. Đồng thời cũng đảm bảo công tác kinh doanh đạt hiệu quả cao.

- Các phân xưởng thực hiện nghiêm túc lệnh điều độ sản xuất, chú trọng hơn nữa việc nâng cao năng suất dệt lưới và kẽm gai. Cố gắng duy trì dàn mạ hoạt động ổn định và năng suất cao.

- Tăng cường tiếp thị, chào hàng, để nắm bắt kịp thời nhu cầu thị trường, thị hiếu của khách hàng. Nắm bắt được năng lực và tiềm lực cũng như phương thức SXKD, giá cả của các đối thủ cạnh tranh để có những giải pháp hữu hiệu trong việc điều tiết sản xuất, điều chỉnh giá cả và phương thức mua bán hợp lý.

- Để giữ được khách hàng cần quan tâm hơn nữa đến vấn đề chất lượng và trọng lượng sản phẩm, khôi phục lại công tác quản lý kỹ thuật và hệ thống chất lượng để giữ vững uy tín

đối với khách hàng nhất là trong giai đoạn giá sản phẩm của công ty cao hơn rất nhiều so với bên ngoài. Không để sản phẩm kém chất lượng kém chất lượng ra ngoài thị trường.

**5. Giải pháp về bảo vệ an ninh chính trị nội bộ và trật tự xã hội:**

- Đảm bảo sự đoàn kết thống nhất trong lãnh đạo cũng như toàn thể CBCNV. Đẩy mạnh công tác tiếp dân, thực hiện qui chế dân chủ cơ sở.

- Vận động, giáo dục CBCNV ý thức chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và cấp trên. Không để xảy ra thất thoát tài sản và tiêu cực trong đơn vị.

**6. Giải pháp về lao động và đào tạo:**

- Xây dựng tiêu chuẩn nghề và kế hoạch đào tạo nâng bậc cho năm 1016.

- Tổ chức các lớp học tại chỗ, gửi CBNVC đi học tại các trung tâm để nâng cao trình độ tay nghề và kiến thức nghiệp vụ chuyên môn theo yêu cầu phát triển sản xuất.

- Tiếp tục đào tạo bổ sung công nhân giỏi một nghề và thành thạo nhiều nghề để dễ dàng chuyển đổi công việc theo sự điều tiết sản xuất. Tiếp tục bố trí sắp xếp lại lao động hợp lý, đặc biệt tại KCN Nhơn Trạch Đồng Nai.

**7. Những công tác khác :**

- Vận động CBCNV phấn đấu hoàn thành kế hoạch hàng tháng, hàng quý và cả năm với tinh thần tiết kiệm vật tư nguyên liệu nhất là nguyên liệu thép và đạt chất lượng cao nhất, giảm tối đa phế phẩm.

- Vận động phong trào cải tiến kỹ thuật, tăng năng suất lao động nhằm tăng thu nhập cho người lao động.

- Tăng cường công tác thi đua, xã hội và chăm lo đời sống cho CBCNV. Đẩy mạnh các công tác an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp. Kiện toàn mạng lưới ATVSV.

- Tham gia các hoạt động văn hóa thể dục thể thao do Tổng Cty Thép Việt Nam-CTCP tổ chức.

Kết quả đã đạt được trong năm 2015 đã tạo được tiền đề, động lực cho thực hiện kế hoạch nhiệm vụ sản xuất kinh doanh cho Công ty trong năm 2016 với trách nhiệm của mình mỗi thành viên công ty cần ra sức phấn đấu, nỗ lực nhiều hơn nữa, đoàn kết thống nhất một lòng, quyết tâm hoàn thành kế hoạch năm 2016 với kết quả cao nhất, đảm bảo cho công ty đứng vững và phát triển.

**IV. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ BAN ĐIỀU HÀNH**

**1. Ông Lê Hải Tú:** Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc.

- Sinh ngày: 06/02/1973; Nơi sinh: Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.

- Quê quán: Xuân Thủy- Lệ Thủy- Quảng Bình.
- Số CMND: 023188492; Ngày cấp: 10/02/2001; Nơi cấp: Tp.HCM.
- Địa chỉ thường trú: A8/9 tổ 5 KP II đường 429, P.Tăng Nhơn Phú Q. 9, TP. HCM
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 393.725 cổ phiếu phổ thông; trong đó cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, cổ phiếu được ủy quyền 393.725 cổ phiếu.

**2. Ông Bùi Hắc Hải:** Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc.

- Sinh ngày: 04/04/1957; Nơi sinh: Hải Phòng.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Ninh Bình.
- Số CMND: 023007492; Ngày cấp: 17/07/2006; Nơi cấp: Tp.HCM.
- Địa chỉ thường trú: 23/1/3 đường số 4, P.10, Q. Gò Vấp, Tp.HCM.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 0 cổ phiếu phổ thông.

**3. Ông Nguyễn Thái Học:** Phó Tổng giám đốc.

- Sinh ngày: 22/10/1957; Nơi sinh: Hà Nam.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh.
- Quê quán: Hà Nam.
- Số CMND: 023286579; Ngày cấp: 17/10/2009; Nơi cấp: Tp.HCM.
- Địa chỉ thường trú: 166/45B3 Thích Quảng Đức, P4 Q Phú Nhuận TP.HCM.
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: 550 cổ phiếu phổ thông.

**V. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN**

**1. Các khoản đầu tư lớn:**

Trong năm 2015 công ty không có đầu tư lớn.

**2. Các công ty con, công ty liên kết:**

Không có Công ty con và Công ty liên kết.

**3. Tình hình thực hiện các dự án:**

**3.1 Về dự án chung cư kết hợp tiện ích công cộng Bình Tây – Sông Hồng:**

- Công ty cổ phần Lưới thép Bình Tây đã có công văn số 105/CV-LTBT ngày 29/07/2015 về việc triển khai dự án.
- Ngày 25/08/2015 Công ty cổ phần Sông Hồng – Bình Tây đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông với nội dung chính như sau:

+ Thay đổi Người đại diện theo Pháp luật từ ông Đỗ Hồng Phong nguyên Tổng giám đốc Công ty sang cho ông Nguyễn Hồng Lương.

+ Thông qua cho Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cơ khí Sông Hồng chào bán phần vốn góp 25% tại Công ty cổ phần Sông Hồng – Bình Tây với tổng số cổ phần 1.000.000 cổ phần cho ông Nguyễn Hồng Lương.

+ Thông qua cho Công ty cổ phần Tư vấn Thiết kế và Xây dựng Sông Hồng chào bán phần vốn góp 10% tại Công ty cổ phần Sông Hồng – Bình Tây với tổng số cổ phần 400.000 cổ phần cho ông Nguyễn Hồng Lương.

### **3.2 Về dự án Trung tâm thương mại chung cư Steel Cali:**

- Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng BĐS Bình Tây – Thảo Loan đang tiến hành khảo sát, thiết kế, thực hiện thủ tục giấy phép xây dựng cho dự án.

- Công ty cổ phần Lưới thép Bình Tây đã có công văn số 1026/CV-LTBT ngày 23 /07/2015 về việc yêu cầu Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng BĐS Bình Tây Thảo Loan chuyển tiền hỗ trợ di dời. Tuy nhiên đến thời điểm hiện nay vẫn chưa nhận được số tiền hỗ trợ này.

## **VI. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU:**

### **1. Cổ phần:**

Tổng số cổ phần đang lưu hành là: 1.965.440 cổ phần phổ thông.

Trong đó:

- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do là: 1.965.440 CP.

- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng là: 0 CP.

### **2. Cơ cấu cổ đông:**

Cơ cấu cổ đông như sau:

> Cổ đông trong nước:	1.965.440 CP	Tỷ lệ:	100 %
• Cổ đông tổ chức:	787.450 CP	Tỷ lệ:	40,06 %
• Cổ đông cá nhân:	1.177.990 CP	Tỷ lệ:	59,94 %
> Cổ đông nước ngoài:	0 CP	Tỷ lệ:	0,0 %

### **3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

Trong năm 2015 Công ty không có tăng vốn chủ sở hữu.

### **4. Giao dịch cổ phiếu quỹ**

Trong năm 2015 Công ty không có cổ phiếu quỹ

### **5. Các chứng khoán khác:**

Trong năm 2015 không có chứng khoán khác.

## VII. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Trong năm 2015 ngành thép nói chung và các nhà sản xuất thép trong nước vẫn phải đối đầu với thép nhập khẩu giá rẻ, thị trường thép nội địa cạnh tranh quyết liệt, giá cả các mặt hàng thép có biến động theo chiều hướng giảm giá, (cụ thể thép cuộn dẹt trong ngành cán kéo liên tục giảm từ 100-2.050 đ/kg) nên các doanh nghiệp tư nhân liên tục giảm giá bán để chiếm lĩnh thị phần, tâm lý người mua luôn chờ giá giảm thêm. Mặt khác địa điểm sản xuất của Công ty nằm trên nhiều địa bàn, chi phí vận chuyển tăng do Nhà nước tăng cường kiểm soát tải trọng xe; giá điện tăng 7,5% từ ngày 16/3/2015 làm ảnh hưởng nhất định đến sản xuất kinh doanh của Công ty.

Với nhận thức trên, Hội đồng quản trị công ty đã chủ động trong công tác điều hành, bám sát chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất từng tháng, quý và cùng với sự nỗ lực của các thành viên trong Ban giám đốc điều hành và tập thể CBCNV luôn giữ vững truyền thống đoàn kết hoàn thành tốt các chỉ tiêu đề ra. Thực hiện tốt công tác lãnh đạo bằng cách không ngừng tăng cường công tác quản trị, cải cách phương thức quản lý, căn cứ trên tình hình thực tiễn từng thời kỳ, từng đơn vị để có phương pháp quản lý phù hợp hiệu quả. Giao trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ quản lý, kỹ sư để mỗi thành viên tự thực hiện và chịu trách nhiệm trước công việc của mình. Cụ thể:

+ Công tác cung ứng nguyên vật liệu phục vụ sản xuất ngày càng được chấn chỉnh về tiến độ, chất lượng, giá cả; nguyên vật liệu đã được kiểm soát ở mức hợp lý. Các cơ chế chính sách liên quan đến công tác kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm được điều chỉnh linh hoạt, kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế, làm tốt công tác thị trường và quản lý hàng tồn kho luôn ở mức hợp lý từ đó nâng cao hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

+ Có quyết sách đúng đắn về công tác đầu tư, thực hiện đầu tư, sửa chữa lớn đúng mục tiêu, đúng thời điểm, phù hợp với tình hình thực tế.

+ Các phong trào thi đua SXKD, công tác tiết kiệm, công tác sáng kiến cải tiến kỹ thuật luôn luôn được đề cao, đã góp phần không nhỏ vào việc tăng năng suất, giảm tiêu hao và giảm giá thành sản phẩm mang lại hiệu quả không nhỏ trong quá trình sản xuất kinh doanh.

+ Làm tốt công tác bảo vệ môi trường, cải thiện nâng cao điều kiện làm việc, đảm bảo công tác an toàn vệ sinh công nghiệp cho người lao động. Thực hiện tốt công tác phúc lợi với người lao động như khám sức khỏe định kỳ, tổ chức nghỉ mát thường niên cho toàn thể CBCNV.

### 2. Tình hình tài chính:

Trong năm 2015 doanh thu đạt 89,662 tỷ đồng bằng 90% so với năm 2014 và bằng 88% so với kế hoạch năm 2015.

Đơn vị tính: triệu đồng.

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm (2015/2014)
Tổng giá trị tài sản	42.651	38.567	-9.57%
Doanh thu thuần	99.659	89.662	-10.03%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-1.453	4.605	
Lợi nhuận khác	3.572	-89	
Lợi nhuận trước thuế	2.119	4.516	113.07%
Lợi nhuận sau thuế	1.569	3.491	122.50%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	13%	12%	

**Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế/doanh thu	5,04%	6,97%
ROE	11,35%	17,32%
ROA	8,61%	12,45%
<b>2. Chỉ tiêu về hiệu quả hoạt động</b>		
Vòng quay tổng tài sản	2,21	2,33
Vòng quay vốn lưu động	9,62	12,71
Vòng quay hàng tồn kho	7,56	7,68
Vòng quay các khoản phải thu	3,31	32,9
Hiệu suất sử dụng VCSH	2,92	3,23
Hiệu suất sử dụng TSCĐ	4,26	4,4
<b>3. Cơ cấu vốn</b>		
Nợ phải trả/ tổng cộng tài sản	0,25	0,24
Tổng nợ/VCSH	0,33	0,31
Tỷ lệ tổng nợ/vốn dài hạn	0,33	0,31
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng thanh khoản</b>		
+ Hệ số thanh toán tức thời	0,27	0,83
+ Hệ số thanh toán hiện hành	1,91	2,01
+ Hệ số thanh toán nhanh	0,58	1,14
<b>5. Chỉ tiêu về tăng trưởng</b>		
+ Tăng trưởng doanh thu	(10,03%)	3,72%
+ Tăng trưởng lợi nhuận trước thuế	35,02%	137,81%
+ Tăng trưởng lợi nhuận thuần	(34,59%)	160,17%

a) Tình hình quản lý tài sản: Trong năm công ty có các biện pháp tránh tổn thất về tài sản bằng nhiều biện pháp: gắn camera giám sát các nơi trọng yếu trong công ty, tiết kiệm tối đa tiêu hao vật tư chủ yếu, thực hành khuyến khích CBCNV tiết kiệm mọi lúc mọi nơi, tránh lãng phí.

b) Tình hình quản lý công nợ phải thu: Trong năm 2015 công ty không xảy ra trường hợp nào dẫn đến công nợ khó đòi. Cuối năm còn phải thu ngắn hạn của khách hàng 1,6 tỷ đồng là nợ luân chuyển, các khoản phải thu này trong hạn mức cho phép.

c) Tình hình quản lý nợ phải trả: cuối năm 2015 không có khoản phải trả quá hạn chưa thanh toán.

d) Về lợi nhuận thực hiện (cổ tức) cổ đông được chia

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính trong năm 2015 đạt doanh thu thuần 89.662 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 3.490 triệu đồng.

### **3. Tình hình phân phối lợi nhuận, cổ tức năm báo cáo:**

Đảm bảo đúng theo Nghị quyết của Đại hội Cổ đông hàng năm và theo Luật định. Công ty cũng tuân thủ nghiêm chỉnh việc chuyển cổ tức, lợi nhuận được chia về Tổng công ty.

♦ Năm 2013 CTCP LTBT chia cổ tức 8,5%.

♦ Năm 2014 CTCP LTBT chia cổ tức là 13%.

♦ Năm 2015 CTCP Lưới Thép Bình Tây dự kiến chia cổ tức là 12%. Vượt so với kế hoạch được Đại hội cổ đông năm 2015 thông qua là 2%

♦ Như vậy cổ tức được chia của cổ đông tăng đều qua các năm. Thể hiện việc sử dụng vốn góp của cổ đông đạt hiệu quả cao.

♦ Mặt khác, xét về thị giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán tăng liên tục :

- 31/12/2013 thị giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán: 4.800 đ/cp

- 31/12/2014 thị giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán: 8.200 đ/cp

- 31/12/2015 thị giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán: 8.700 đ/cp

- 01/03/2015 thị giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán: 14.000 đ/cp

e) Tỷ suất lợi nhuận (ROE, ROA)



Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): công ty sử dụng hiệu quả đồng vốn của cổ đông. ROE năm 2015 là 11,35% cao hơn nhiều so với lãi suất vay vốn bình quân của các Ngân hàng thương mại.

Tỷ suất lợi nhuận ròng trên tài sản (ROA) năm 2015 là 8,61% cho thấy hiệu quả quản lý và sử dụng tài sản để tạo ra thu nhập.

#### **4. Công tác quản lý, cung ứng vật tư nguyên liệu:**

Công ty đã chủ động cung ứng đủ số lượng và kịp thời các loại vật tư, nguyên liệu, phụ tùng cho sản xuất và sửa chữa thiết bị trong năm. Các nguồn cung cấp dần đi vào ổn định cả về chất lượng và giá cả.

\* Số lượng, giá trị mua trong hệ thống Tổng công ty năm 2015:

Trong năm 2015, Công ty đã thực hiện mua 6.392 tấn thép nguyên liệu trong đó mua thép nguyên liệu của công ty Kim Khí TP.HCM 2.422 tấn chiếm 37.89%; mua của công ty CP Thép Biên Hòa 87 tấn, công ty Kim Khí Miền Trung 32 tấn, công ty Thép Nhà Bè 9 tấn, công ty Nippovina 4 tấn, mua của các công ty ngoài hệ thống VNS 3.827 tấn chiếm 59.87 % để phục vụ sản xuất thành phẩm với giá cả linh hoạt, phù hợp với từng thời điểm.

Ngoài ra, Công ty đã thực hiện việc ký hợp đồng đối với các nhà cung cấp các vật tư như kẽm thời, chì thời, nhôm thời, HCL .... để được cung cấp sản phẩm có chất lượng tốt và giá ưu đãi. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã đáp ứng tốt yêu cầu vật tư đột xuất để phục vụ cho việc sửa chữa, khắc phục các sự cố để đảm bảo cho quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty luôn ổn định.

Thực hiện tốt các quy định về công tác quản lý, nhập xuất vật tư, thành phẩm. Sắp xếp các vật tư nguyên liệu trong kho và bảo quản kho.

### **VIII. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi giám sát các hoạt động, các công việc điều hành quản lý của Ban Tổng Giám Đốc, phối hợp Ban Kiểm Soát kiểm tra các vấn đề chủ yếu:

-Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội Đồng cổ đông thường niên và Hội đồng quản trị đề ra. Đặc biệt thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, chính sách đầu tư và các chỉ tiêu về kinh tế để có những biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Tổng Giám Đốc, đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực định hướng phát triển công ty.

-Việc chấp hành và tuân thủ các quy định về Luật Doanh nghiệp, điều lệ, quy chế quản lý tài chính và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Trong năm 2015, nhiều nhân tố tác động làm tăng chi phí (như giá điện tăng, quy định về kiểm soát tải trọng xe, giá nguyên vật liệu đầu vào liên tục thay đổi...) và

cũng là năm khó khăn chung của cả nền kinh tế, trong đó có Công ty CP Lưới Thép Bình Tây (VDT). Trước những biến động trên, Công ty đã có những bước đi vô cùng thận trọng với sự phấn đấu, đoàn kết của Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV Công ty. Cùng với sự giúp đỡ và chỉ đạo kịp thời, toàn diện về nhiều mặt của lãnh đạo Tổng Công ty nên CTCP Lưới thép Bình Tây đã từng bước đạt được chỉ tiêu đã đề ra, ngày càng phát triển ổn định, vững chắc, đời sống và thu nhập của CBCNV được nâng cao.

### 1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Danh sách Hội đồng quản trị sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết như sau:

STT	Tên cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Ghi chú
01	Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP (Đại diện: Ông Lê Thanh Hải) - Chủ tịch HĐQT.	393.725	20.03%	Thành viên không điều hành công ty
02	Tổng công ty thép Việt Nam-CTCP (Đại diện: Lê Hải Tú)- Tổng giám đốc-Ủy viên HĐQT.	393.725	20.03%	Thành viên điều hành công ty
03	Ông Bùi Hắc Hải - Phó TGD, Ủy viên HĐQT.	0		Thành viên điều hành công ty
04	Ông Nguyễn Trung Nghị - Ủy viên HĐQT	0		Thành viên không điều hành công ty
05	Ông Nguyễn Hồng Lương - Ủy viên HĐQT	149.380	7,6%	Thành viên không điều hành công ty

### 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị họp hàng quý trong năm. Tất cả các cuộc họp của Hội đồng quản trị đều có sự tham dự của Ban kiểm soát với tư cách là quan sát viên.

- Căn cứ vào Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Phan Văn Trúc (đến tuổi nghỉ hưu), HĐQT biểu quyết bổ sung 01 thành viên HĐQT mới là ông Lê Thanh Hải đã được thông qua tại Đại hội Đồng cổ đông ngày 04/04/2015.

- Căn cứ vào Hợp đồng mua bán cổ phần, ông Võ Quốc Ngữ chuyển nhượng toàn bộ 226.230 cổ phần cho ông Nguyễn Trung Nghị (chiếm 12% cổ phần VDT). Ông Nguyễn Trung Nghị làm đơn ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị và đã được thông qua tại Đại hội Đồng cổ đông ngày 04/04/2015.

- Thành viên HĐQT sau Đại hội đồng cổ đông ngày 04/04/2015 gồm:

- + Ông Lê Thanh Hải.
- + Ông Lê Hải Tú.
- + Ông Bùi Hắc Hải.

+ Ông Nguyễn Hồng Lương.

+ Ông Nguyễn Trung Nghị.

Sau khi kết thúc chương trình ĐHCĐ năm 2015, các thành viên HĐQT tiến hành họp HĐQT biểu quyết tán thành đề cử: ông Lê Thanh Hải là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.

Báo cáo ghi nhận sự tham gia của các thành viên Hội đồng quản trị tại các cuộc họp HĐQT cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2015 như sau:

**Chi tiết số lần tham dự họp:**

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Số lần tham dự	Lý do
01	Phan Văn Trúc	CT HĐQT	02	2/5	Miễn nhiệm từ 04/04/2015
02	Lê Thanh Hải	CT HĐQT	03	3/5	Bổ nhiệm HĐQT ngày 04/04/2015
03	Lê Hải Tú	TV HĐQT	05	5/5	
04	Nguyễn Hồng Lương	TV HĐQT	05	5/5	
05	Nguyễn Trung Nghị	TV HĐQT	03	3/5	Bổ nhiệm HĐQT ngày 04/04/2015
06	Võ Quốc Ngữ	TV HĐQT	02	2/5	Miễn nhiệm từ 04/04/2015
07	Bùi Hắc Hải	TV HĐQT	05	5/5	
08	Đỗ Thị Long Châu	Trưởng BKS	02	2/5	Miễn nhiệm từ 04/04/2015
09	Võ Thị Lộc	Trưởng BKS	03	3/5	Bổ nhiệm TBKS ngày 04/04/2015

**Nội dung chính của các cuộc họp Hội đồng quản trị như sau:**

Phiên họp	Số thành viên tham dự	Nội dung
Phiên 1 (13/01/2015)	5/5 TV HĐQT và TBKS	- Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD quý 4/2014 và năm 2014. Kế hoạch SXKD năm 2015.
Phiên 2 (12/03/2015)	5/5 TV HĐQT và TBKS	- Chuẩn bị chương trình nội dung ĐHCĐ thường niên 2015 diễn ra ngày 04/04/2015.

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua chương trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2015.</li> <li>- Thông qua tờ trình thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2013-2018.</li> <li>- Thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2014.</li> <li>- Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2014.</li> </ul>
Phiên 3 (04/04/2015)	5/5 TV HĐQT và TBKS	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bầu Ông Lê Thanh Hải - Chủ tịch hội đồng quản trị thay thế Ông Phan Văn Trúc.</li> <li>- CT HĐQT giao cho Tổng giám đốc thực hiện các thủ tục cần thiết để Công ty hoạt động đúng theo Pháp luật.</li> </ul>
Phiên 4 (20/07/2015)	5/5 TV HĐQT và TBKS	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá kết quả thực hiện SXKD 06 tháng năm 2015, chỉ tiêu SX 6 tháng cuối năm.</li> <li>- Phân tích tài chính kết quả 06 tháng đầu năm 2015.</li> <li>- Nghe TGD báo cáo tình hình triển khai các Dự án hợp đồng hợp tác đầu tư và tình hình quản lý khai thác đất đai của Công ty.</li> <li>- Quyết định ủy quyền cho TGD ký hợp đồng tín dụng vay vốn Ngân hàng.</li> </ul>
Phiên 5 (16/10/2015)	5/5 TV HĐQT và TBKS	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá kết quả thực hiện SXKD 09 tháng đầu năm 2015, kế hoạch SXKD quý 4 năm 2015.</li> <li>- Nghe TGD báo cáo tình hình triển khai các dự án Hợp đồng hợp tác đầu tư của Công ty.</li> <li>- Thảo luận công tác chuẩn bị xây dựng kế hoạch SXKD năm 2016 của Công ty.</li> </ul>

**Qua các cuộc họp trên HĐQT đã ra các Nghị quyết trong năm như sau:**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định/Tờ trình	Ngày	Nội dung
01	QĐ Số 06/2015/VDT	21/01/2015	V/v bàn giao tầng 2 Văn phòng làm việc cho Ban Quản lý dự án BĐS Bình Tây Thảo Loan.
02	QĐ Số 27/LTBT-15/TC-HC	10/03/2015	V/v tạm trích quỹ phúc lợi, quỹ khen thưởng từ lợi nhuận sau thuế năm 2014.

03	QĐ Số 27a/VDT-TCHC	10/03/2015	V/v duyệt quỹ lương tháng 3/2015.
04	QĐ Số 33/VDT-TCHC	13/03/2015	V/v bổ nhiệm Bà Võ Thị Lộc –Thư ký HĐQT.
05	QĐ Số 47/VDT-TCKT	04/04/2015	V/v phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2014.
06	NQ Số 48/VDT/ĐHCĐ	04/04/2015	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
07	QĐ Số 73b/2015/HĐQT	19/06/2015	V/v liên quan đến các giao dịch tín dụng tại Ngân hàng.
08	QĐ Số 77/VDT-HĐQT	26/06/2015	V/v chấm dứt ủy quyền đại diện vốn Cty CP Lưới thép Bình Tây đầu tư tại Cty CPĐT XD BĐS Bình Tây-Thảo Loan đối với Ông Nguyễn Hồng Lương.
09	QĐ Số 78/VDT-TCKT	26/06/2015	V/v phê duyệt lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015.
10	QĐ Số 86b/VDT-HĐQT	20/07/2015	V/v hủy Quyết định số 77/VDT-HĐQT.

### 3. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Hội đồng quản trị có 03 thành viên không trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Không có một số hoặc một nhóm thiểu số thành viên nào có ảnh hưởng chi phối các quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.

Danh sách 03 thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành Công ty như sau:

- + Lê Thanh Hải : Chủ tịch HĐQT
- + Ông Nguyễn Hồng Lương : Thành viên HĐQT
- + Ông Nguyễn Trung Nghị : Thành viên HĐQT.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia điều hành công ty:

- + Lê Hải Tú : Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc
- + Bùi Hắc Hải : Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng Giám đốc.

## IX. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

### 1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Danh sách thành viên Ban kiểm soát sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết:

STT	Tên cổ đông	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Chức vụ	Ghi chú
01	Đỗ Thị Long Châu	Không		Trưởng BKS	Miễn nhiệm ngày 04/04/2015
02	Võ Thị Lộc	Không		Trưởng BKS	Bổ nhiệm ngày 04/04/2015
03	Nguyễn Thị Hạnh	Không		Ủy viên	Miễn nhiệm ngày 04/04/2015
04	Nguyễn Thị Trúc	Không		Ủy viên	Bổ nhiệm ngày 04/04/2015
05	Trần Văn Tuấn	2.610 CP	0,017%	Ủy viên	

## 2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Trong năm Ban Kiểm Soát đã thực hiện báo cáo kiểm soát hàng quý theo đúng quy định của Điều lệ Công ty, đánh giá, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh trong quý, kịp thời phản ánh, ghi nhận hoạt động của Công ty để báo cáo cho Hội Đồng Quản trị họp hàng quý.

- Thẩm định báo cáo Kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2015.

- Trong năm, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp hàng quý và thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để triển khai Nghị quyết của Đại hội cổ đông; thảo luận và quyết nghị về những vấn đề chính yếu của Công ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng đã cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty, tạo điều kiện cho công tác kiểm soát được thuận lợi. Các thành viên BKS tham dự các họp giao ban, Trưởng ban tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT.

## 3. Kế hoạch hoạt động năm 2016:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và tiếp tục thực hiện chương trình công tác đã ban hành, cụ thể:

- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

## X. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT:

### 1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Danh sách HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty:

ĐVT: VND

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương và các khoản thu nhập khác	Thù lao	Cộng
01	Phan Văn Trúc	Chủ tịch HĐQT		12.000.000	12.000.000
02	Lê Thanh Hải	Chủ tịch HĐQT		36.000.000	36.000.000
03	Lê Hải Tú	UV HĐQT- kiêm TGD	350.084.092	9.000.000	359.084.092
04	Võ Quốc Ngữ	UV HĐQT		9.000.000	9.000.000
05	Nguyễn Trung Nghị	UV HĐQT		27.000.000	27.000.000
06	Nguyễn Hồng Lương	UV HĐQT		36.000.000	36.000.000
07	Bùi Hắc Hải	UV HDDQT kiêm Phó TGD	198.382.745	9.000.000	207.382.745
08	Nguyễn Thái Học	Phó TGD	168.128.925		168.128.925
09	Đỗ Thị Long Châu	Trưởng BKS		9.000.000	9.000.000
10	Võ Thị Lộc	Trưởng BKS	108.845.764		108.845.764
11	Nguyễn Thị Hạnh	Thành viên BKS		6.000.000	6.000.000
12	Nguyễn Thị Trúc	Thành viên BKS		18.000.000	18.000.000
13	Trần Văn Tuấn	Thành viên BKS	113.876.038	6.000.000	119.876.038

## 2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ:

- Kể từ ngày 30 tháng 07 năm 2015, Bà Lê Thị Kim Chính trở thành cổ đông lớn đạt tỉ lệ 5.48%.

- Ngày 04/08/2015: Ông Nguyễn Trung Nghị thành viên HĐQT đã bán toàn bộ cổ phiếu cho Bà Lê Thị Kim Chính số lượng 226.230 cổ phiếu; chiếm tỉ lệ 11.51% -> Bà Lê Thị Kim Chính đạt tỉ lệ 16.99% .

- Ngày 4/12/2015 Bà Lê Thị Phương Dung đã tiến hành mua thêm 103.390 cổ phiếu -> Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu ngày 4/12/2015 Bà Lê Thị Phương Dung nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch là 115.120 cổ phiếu, đạt tỷ lệ 5.86%.

- Ngày 30/12/2015: Bà Lê Thị Kim Chính đã bán cổ phiếu cho Ông Nguyễn Kiên Giang số lượng 226.230 cổ phiếu; chiếm tỉ lệ 11.51% . Như vậy:

+Ngày 30/12/2015 Ông Nguyễn Kiên Giang nắm giữ 226.230 cổ phiếu; chiếm tỉ lệ 11.51% .

+Ngày 30/12/2015 Bà Lê Thị Kim Chính còn nắm giữ 117.950 cổ phiếu đạt tỉ lệ 6%

### 3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

Trong năm 2015 không có hợp đồng về giao dịch đối với cổ đông nội bộ.

## XI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý kiến kiểm toán:

Báo cáo kiểm toán năm 2015 của CTCP Lưới Thép Bình Tây được kiểm toán bởi “Chi nhánh công ty TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AASC” lập ngày 22/02/2016.

### Ý kiến kiểm toán:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

Kiểm toán viên: **Lâm Anh Tuấn** (Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 1859-2013-002-1) đã ký.

Giám đốc: **Bùi Văn Thảo** (Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0522-13-002-1) đã ký.

### 2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi chi nhánh CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AASC

#### 2.1 Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2015:

STT	Chi tiêu	31/12/2015	01/01/2015 (Đã điều chỉnh)
I.	<b>Tổng tài sản</b>	<b>38.567.274.648</b>	<b>42.650.521.905</b>
1.	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>18.024.287.615</b>	<b>20.207.632.794</b>
	- Tiền và các khoản tương đương tiền	2.589.160.622	8.282.932.080
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	2.153.584.233	3.136.696.332
	- Hàng tồn kho	12.533.438.802	8.631.838.167
	- Tài sản ngắn hạn khác	748.103.958	156.166.215
2.	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>20.542.987.033</b>	<b>22.442.889.111</b>



	- Các khoản phải thu dài hạn	100.000.000	25.000.000
	- Tài sản cố định	20.078.449.363	22.019.708.606
	- Tài sản dài hạn khác	364.537.670	398.180.505
<b>II.</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>38.567.274.648</b>	<b>42.650.521.905</b>
<b>1.</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>9.518.875.820</b>	<b>13.962.086.686</b>
	- Nợ ngắn hạn	9.454.875.820	13.898.086.686
	- Nợ dài hạn	64.000.000	64.000.000
<b>2.</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>29.048.398.828</b>	<b>28.688.435.219</b>

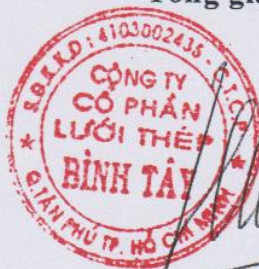
2.2 Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2015:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014 (Đã điều chỉnh)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	89.662.441.433	99.659.487.987
2.	Giá vốn hàng bán	79.991.149.617	96.657.656.799
3.	Lợi nhuận gộp	9.671.291.816	3.001.831.188
4.	Doanh thu hoạt động tài chính	115.226.469	20.982.523
5.	Chi phí tài chính	25.061.501	218.645.578
	- Trong đó: Chi phí lãi vay	25.061.501	217.574.578
6.	Chi phí bán hàng	345.150.773	440.593.806
7.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.811.691.637	3.816.858.569
8.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	4.604.614.374	(1.453.284.242)
9.	Thu nhập khác	7.422.626	3.593.071.642
10.	Chi phí khác	96.461.053	20.960.795
11.	Lợi nhuận khác	(89.038.427)	3.572.110.847
12.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.515.575.947	2.118.826.605
13.	Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	1.025.016.636	482.353.438
14.	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	0	67.100.000
15.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	3.490.559.311	1.569.373.167
16.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.776	798

Trân trọng!

Thay mặt Ban điều hành Công ty

Tổng giám đốc



*Lê Hải Tú*